

Số: /BC-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Bộ Công Thương đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Kết quả thi hành Nghị định như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT/ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các chính sách

1.1. Bối cảnh quốc tế liên quan đến các chính sách

Giai đoạn 2016 - 2017, phát triển kinh tế của các nước đều có sự tăng trưởng bứt phá và trở thành động lực thúc đẩy kinh tế toàn cầu khởi sắc, tốc độ tăng trưởng GDP của thế giới tăng trên 3,5%/năm. Đầu tư toàn cầu và tiêu dùng cá nhân tiếp tục xu thế tăng mang lại tâm lý lạc quan cho thị trường tiêu dùng, đóng vai trò động lực giúp duy trì đà tăng trưởng. Bên cạnh đó vẫn còn một số thách thức cho nền kinh tế thế giới chủ yếu từ các biện pháp điều hành tiền tệ, kích thích tăng trưởng và xu hướng bảo hộ mậu dịch gia tăng, các rào cản thương mại gây bất lợi cho tăng trưởng kinh tế toàn cầu nói chung và thị trường tiêu dùng nói riêng.

1.2. Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Định hướng, chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ đối với hiện diện thương mại của thương nhân nước ngoài dưới hình thức **Văn phòng đại diện, Chi nhánh tại Việt Nam**:

Các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị, Chính phủ không có nội dung cụ thể về lĩnh vực Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Tuy nhiên, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới có quan điểm chỉ đạo: “Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế đồng bộ, toàn diện, sâu rộng và hiệu quả nhằm phát huy tiềm năng, thế và lực mới của đất nước, tạo động lực quan trọng để phát triển nhanh, bền vững đất nước; bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc là trên hết và trước hết...” và “Hội nhập kinh tế là trung tâm, hội nhập

quốc tế trên các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế, góp phần củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, đưa nền kinh tế tham gia sâu rộng hơn vào các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, tạo động lực mới cho đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

1.2. Quy định pháp lý và cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam

1.2.1. Cam kết quốc tế

Trên cơ sở Nghị quyết số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 của Quốc hội phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Hiệp định thành lập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bộ Công Thương đã công bố nội dung cam kết của Việt Nam về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trong các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Theo đó, nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam đối với 12 ngành và phân ngành dịch vụ¹; Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp nước ngoài, được thành lập theo pháp luật Việt Nam để tìm kiếm, thúc đẩy các cơ hội hoạt động thương mại, du lịch nhưng không được tham gia vào các hoạt động sinh lợi trực tiếp.

Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập hiện diện thương mại dưới hình thức chi nhánh trong 7 phân ngành; Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam là đơn vị phụ thuộc của thương nhân nước ngoài, được thành lập và hoạt động thương mại tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các ngành/phân ngành dịch vụ gồm: Dịch vụ pháp lý, Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan, Dịch vụ tư vấn quản lý, Dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý, Dịch vụ xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan, Dịch vụ nhượng quyền thương mại, Dịch vụ tài chính (gồm: Dịch vụ bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm, Dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác và Dịch vụ chứng khoán).

1.2.2. Quy định pháp luật thương mại

Theo quy định tại Luật Thương mại 2005 và các văn bản hướng dẫn dưới luật, trong đó trực tiếp là Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 55/01/2016 của Chính phủ (Nghị định 07):

- Khoản 6, 7 Điều 3 Luật Thương mại định nghĩa về văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài:

“6. Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam là đơn vị phụ thuộc của thương nhân nước ngoài, được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam để tìm hiểu thị trường và thực hiện một số hoạt động xúc tiến thương mại mà pháp luật Việt Nam cho phép.

¹ Chi tiết tại Bảng kèm theo.

7. Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam là đơn vị phụ thuộc của thương nhân nước ngoài, được thành lập và hoạt động thương mại tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.

- Khoản 2,3 Điều 16 Mục 3 về Thương nhân nước ngoài hoạt động thương mại tại Việt Nam Luật Thương mại quy định:

“2. Thương nhân nước ngoài được đặt Văn phòng đại diện, Chi nhánh tại Việt Nam... theo các hình thức do pháp luật Việt Nam quy định.

3. Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam. Thương nhân nước ngoài phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về toàn bộ hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của mình tại Việt Nam”.

- Điều 17, 18, 19 và 20 Luật Thương mại quy định cụ thể về quyền, nghĩa vụ của văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài.

1.2.3. Quy định pháp luật phí và lệ phí

Mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 09 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

1.2.4. Quy định pháp luật về thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trong các lĩnh vực chuyên ngành khác

Nghị định 07/2016/NĐ-CP quy định về việc thành lập, hoạt động, quyền và nghĩa vụ của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Mục 3 Thương nhân nước ngoài hoạt động thương mại tại Việt Nam dưới hình thức hiện diện thương mại Văn phòng đại diện, Chi nhánh. Đối với những trường hợp việc thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài hoạt động trong các ngành được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành đó.

Như vậy, ngoài tuân thủ Nghị định 07/2016/NĐ-CP, việc thành lập văn phòng đại diện và chi nhánh của thương nhân nước ngoài trong các lĩnh vực chuyên ngành (như ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, luật, y tế, giáo dục) còn phải tuân thủ nghiêm ngặt các văn bản pháp luật chuyên ngành tương ứng. Ví dụ, chi nhánh của thương nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực kế toán, ngoài việc thương nhân mẹ có ngành nghề kinh doanh là kế toán, kiểm toán thì các nhân viên của chi nhánh tại Việt Nam phải có chứng chỉ hành nghề kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Tương tự, với ngành nghề dịch vụ xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan, chi nhánh của thương nhân nước ngoài có nội dung hoạt động thực hiện các dịch vụ này phải đáp ứng điều kiện hành nghề hoạt động xây dựng.

1.2.5. Quy định pháp luật về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới ngày 30 tháng 4 năm 2025 về việc “Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý”, Kết luận số 155-KL/TW ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị và Ban Bí Thư về tình hình triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. Trong đó, Chính phủ đã phân cấp cho UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương trong việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh trong trường hợp việc thành lập Chi nhánh chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

Bảng rà soát, đánh giá tổng quan về quy định pháp lý và cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam liên quan đến dự thảo Nghị định tại Phụ lục kèm theo.

1.3. Tình hình thực tiễn

Nghị định 07/2016/NĐ-CP có vai trò là hành lang pháp lý quy định chi tiết về việc thành lập và hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. Theo đó, điều kiện, hồ sơ, thủ tục, trình tự cấp Giấy phép đã được quy định rất rõ ràng, minh bạch, phù hợp với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, quy định nội luật trong nước tại thời điểm ban hành.

Điều kiện thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh được quy định rõ ràng, thời hạn hoạt động của Giấy phép văn phòng đại diện, chi nhánh tối đa là 05 năm và có thể được gia hạn nhiều lần. Trình tự, thủ tục được phân chia cụ thể, rõ ràng với thời gian thực hiện phù hợp.

Đối với văn phòng đại diện, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của việc quản lý văn phòng đại diện tại địa phương, tại Nghị định Bộ Công Thương đã báo cáo Chính phủ xem xét, phân cấp việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện trong trường hợp việc thành lập văn phòng đại diện chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành cho Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ban quản lý khu công nghiệp, khu

chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao nơi thương nhân dự kiến đặt trụ sở Văn phòng đại diện.

Trong giai đoạn tháng 01/2026 - tháng 3/2026, tổng số văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài được cấp Giấy phép trên phạm vi cả nước là 3.207 văn phòng đại diện.

Đối với chi nhánh, trong giai đoạn tháng 01/2026 - tháng 6/2025, việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh trong trường hợp việc thành lập Chi nhánh chưa được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành do Bộ Công Thương thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP, với 35 chi nhánh của thương nhân nước ngoài. Trong đó, 10 chi nhánh đã chấm dứt hoạt động, 25 chi nhánh hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan, dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan, dịch vụ tư vấn quản lý, dịch vụ kế toán. Thương nhân nước ngoài thành lập chi nhánh tại Việt Nam chủ yếu đến từ các quốc gia như Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản, Thái Lan...

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cắt, giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh và thủ tục hành chính, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trong đó phân cấp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương trong việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh.

Nghị định số 07/2016/NĐ-CP và Nghị định 146/2025/NĐ-CP (Điều 35) đã có bước chuyển lớn về thẩm quyền, phân cấp cho cơ quan quản lý tại địa phương chủ động giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình cấp Giấy phép.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Kể từ ngày có hiệu lực thi hành (từ 25 tháng 01 năm 2016) đến nay, Nghị định số 07/2016/NĐ-CP đã trải qua quá trình 10 năm thực hiện. Hàng năm, Bộ Công Thương đều đã tiến hành sơ kết, rà soát, đánh giá lại tổng thể quá trình thực hiện Nghị định này. Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã được soạn thảo, ban hành theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm ban hành.

Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã nội luật hóa cam kết gia nhập WTO, tạo hành lang pháp lý thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các lĩnh vực tương đối mới trong thời gian đầu Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần thu hút xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư nước ngoài, làm phong phú sự góp mặt, các hình thức tham gia hoạt động của các hiện diện thương mại nước ngoài theo các khuôn khổ hợp tác quốc tế, khu vực và quy định pháp luật trong nước.

Cơ quan quản lý địa phương (Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính), Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, Sở Công Thương) cơ bản đánh giá cao về mức độ cải cách hành chính của Nghị định 07/2016/NĐ-CP so với Nghị định 72/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. trước đó, đánh giá tích cực về sự phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành Nghị định 07

Để triển khai thực hiện tốt các qui định của Nghị định số 07/2016/NĐ-CP, ngay sau khi có hiệu lực, Bộ Công Thương đã triển khai công tác chỉ đạo, tổ chức thi hành Nghị định như sau:

- Ban hành Quyết định 3416/QĐ-BCT ngày 18 tháng 8 năm 2016 công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương theo quy định của Nghị định 07/2016/NĐ-CP.

- Tổ chức một số cuộc tập huấn phổ biến Nghị định 07/2016/NĐ-CP tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng để tập huấn cho tất cả các Sở Công Thương, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Hàng năm, Bộ Công Thương cũng tham gia phối hợp cùng các Sở Công Thương tổ chức phổ biến, quán triệt, tập huấn quy định pháp luật đầu tư, thương mại mới được ban hành cho các doanh nghiệp trong đó có nhiệm vụ giải đáp, hướng dẫn thực hiện các quy định của Nghị định 07/2016/NĐ-CP.

- Phối hợp, hướng dẫn các Cơ quan cấp Giấy phép tại địa phương thực hiện đúng quy định góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai Nghị định.

Quá trình triển khai thực hiện đến nay cho thấy phản ứng tốt từ các địa phương việc thực hiện các quy định của Nghị định cơ bản ổn định, các Cơ quan cấp Giấy phép thực hiện tốt việc cấp phép, giải quyết đề nghị của thương nhân nước ngoài theo thẩm quyền.

Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã nắm vững và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo đúng quy định, về cơ bản đã đảm bảo quy định về thời hạn xử lý cho doanh nghiệp. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết đề nghị của doanh nghiệp, Bộ Công Thương đã kịp thời phối hợp, hướng dẫn Sở Công Thương hỗ trợ, tháo gỡ cho doanh nghiệp.

2. Kết quả thi hành Nghị định 07, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Tình hình thực hiện quản lý nhà nước

2.1.1. Tình hình thực hiện cấp/ điều chỉnh/ cấp lại/ thu hồi Giấy phép

thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Trên cơ sở tổng hợp từ số liệu báo cáo của các Sở Công Thương, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao việc cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện kể từ khi Nghị định 07/2016/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 25 tháng 01 năm 2016) đến thời điểm hết ngày 31 tháng 3 năm 2026, toàn quốc đã thực hiện cấp mới 3.207 Giấy phép; điều chỉnh trên 7.641 lượt Giấy phép; cấp lại gần 50 Giấy phép và thu hồi 337 Giấy phép của thương nhân nước ngoài.

Chi tiết số liệu về “Tình hình cấp/ điều chỉnh/ cấp lại/ thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên phạm vi toàn quốc tại Phụ lục kèm theo.

2.1.2. Tình hình cấp, điều chỉnh, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài

Thời gian Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 6 Nghị định 07/2016/NĐ-CP Bộ đã cấp 32 lượt Giấy phép thành lập chi nhánh của thương nhân nước ngoài, tính đến thời điểm ngày 01 tháng 7 tháng 2025 (Nghị định 146/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại có hiệu lực) có 10 Chi nhánh đã chấm dứt hoạt động, Bộ đã bàn giao thông tin, dữ liệu về 22 Chi nhánh còn hoạt động cho các UBND cấp tỉnh tại địa phương nơi chi nhánh đặt trụ sở chính.

Theo báo cáo của các UBND cấp tỉnh và Sở Công Thương, tính từ thời điểm ngày 01 tháng 7 tháng 2025 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2026, đã có thêm 02 chi nhánh của thương nhân nước ngoài được cấp phép tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Khánh Hòa, nâng tổng số chi nhánh của thương nhân nước ngoài đã được cấp Giấy phép trên toàn quốc lên 35 chi nhánh, tổng số chi nhánh đang hoạt động là 25 chi nhánh.

Chi tiết số liệu về “Tình hình cấp/ điều chỉnh/ cấp lại/ thu hồi Giấy phép thành lập chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên phạm vi toàn quốc tại Phụ lục kèm theo.

2.1.3. Tình hình kiểm tra, giám sát, quản lý sau cấp phép

Trong quá trình thực hiện Nghị định 07/2016/NĐ-CP, các Sở Công Thương của các tỉnh/thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng đều nghiêm túc lập kế hoạch và tiến hành kiểm tra các văn phòng đại diện có trụ sở trên địa bàn. Các Sở có ít văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài thường kết hợp kiểm tra trong kế hoạch kiểm tra chung của Sở.

Tuy nhiên, trong suốt quá trình thực hiện Nghị định 07/2016/NĐ-CP, trong các năm 2020 và 2021, do ảnh hưởng của dịch covid-19, các Sở hầu như không tiến hành kiểm các văn phòng đại diện có trụ sở trên địa bàn để nghiêm túc thực hiện quy định cách ly, tập trung chống dịch cũng như tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tập trung chuyên môn, khắc phục hậu quả của bệnh dịch.

2.1.4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế, tài, tình hình tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội, cộng đồng...

Về cơ bản, các văn phòng đại diện, chi nhánh nắm bắt đầy đủ và chấp hành đúng quy định về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

2.1.5. Tình hình chấp hành các quy định pháp luật có liên quan

Nhìn chung, các văn phòng đại diện, chi nhánh chấp hành tốt các quy định của pháp luật về Thương mại, quy định của Nghị định 07/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan đến nội dung, lĩnh vực hoạt động được cấp Giấy phép.

2.2. Nhận xét, đánh giá

**** Kết quả đạt được***

- Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã góp phần thu hút đầu tư, tăng cường hoạt động nghiên cứu thị trường, thúc đẩy hoạt động xúc tiến đầu tư và xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, đối tác tiềm năng trên nhiều lĩnh vực kinh tế, thương mại, văn hóa, giáo dục, kỹ thuật... để làm tiền đề cho các nhà đầu tư cung cấp dịch vụ nước ngoài tiến hành đầu tư, kết nối với các đối tác, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong nước; tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động của thương nhân nước ngoài; tạo cơ sở pháp lý tương đối đầy đủ, thống nhất với Luật Thương mại 2005.

- Các văn phòng đại diện, chi nhánh đã thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định của pháp luật Việt Nam, đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách, tạo việc làm; chấp hành tốt các quy định của pháp luật...

**** Đánh giá ưu điểm***

Qua quá trình triển khai thực hiện đến nay cho thấy phản ứng tốt từ các địa phương và cộng đồng doanh nghiệp.

Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã có những điểm thông thoáng, mở cửa theo các cam kết chung trong khuôn khổ các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết, cụ thể:

- Quy định rõ về điều kiện thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài; thời hạn hoạt động của Giấy phép tối đa là 05 năm và có thể được gia hạn nhiều lần.

- Quy định về việc ủy quyền điều hành linh hoạt, cho phép người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh được ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác điều hành nếu vắng mặt, giảm bớt khó khăn cho thương nhân nước ngoài, hiện diện thương mại và người đứng đầu của hiện diện thương mại.

- Giao thẩm quyền cho cơ quan quản lý nhà nước của địa phương (giao thẩm quyền cho Sở Công Thương, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao đối với văn phòng đại diện và UBND cấp tỉnh đối với chi nhánh của thương nhân nước ngoài).

**** Hạn chế, bất cập***

Nghị định 07/2016/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 25 tháng 01 năm 2016 để quy định chi tiết một số điều của Luật Thương mại 2005, trong khi đó, kể từ khi ban hành đến nay, trải qua 21 năm áp dụng, Luật Thương mại 2005 chưa được sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn hoạt động, vận hành của nền kinh tế trong bối cảnh kinh tế - xã hội đã có nhiều thay đổi và biến động không ngừng. Do đó, quá trình thực thi Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần được nghiên cứu, đòi hỏi sớm có phương án khắc phục, giải quyết như sau:

**** Về thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài***

- Điều 35 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại quy định:

“Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh quy định tại Điều 6 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện.

2. Trình tự, thủ tục tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 36 và Điều 37 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP”.

Nghị định số 146/2025/NĐ-CP có hiệu lực đến hết ngày 28/02/2027. Do đó, quy định về Cơ quan có thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh (Điều 6 Nghị định 07/2016/NĐ-CP) phải được điều chỉnh từ Bộ Công Thương thành UBND cấp tỉnh để phù hợp với nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân cấp tại Luật Tổ chức Chính phủ 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 và Điều 35 Nghị định 146/2025/NĐ-CP.

Ngoài ra, Điều 5 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP đang quy định Sở Công Thương các Tỉnh và Ban Quản lý Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao (Ban quản lý) có thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện. Do đó, để cập nhật phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 và Điều 35 Nghị định 146/2025/NĐ-CP, cần ban hành Nghị định để điều chỉnh thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện từ các Sở Công Thương và Ban quản lý thành UBND cấp tỉnh.

Do đó, việc sửa đổi các quy định về thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan, người có thẩm quyền về cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện,

Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP là cần thiết để bảo đảm phù hợp với nguyên tắc, quy định về phân quyền, phân cấp của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, bảo đảm tính liên tục của quy định về phân cấp tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

**** Cắt giảm thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính***

Theo quy định tại Nghị định 07/2016/NĐ-CP, thành phần hồ sơ cấp, điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài có bao gồm: “bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là người Việt Nam)”. Quy định về thành phần hồ sơ hiện tại hiện không còn phù hợp với quy định không yêu cầu nộp bản sao chứng thực CCCD/CMND khi làm thủ tục hành chính, khi dữ liệu đã có trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Điều 6 Nghị định 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch). Theo đó, thành phần hồ sơ của 04 thủ tục hành chính sẽ được nghiên cứu, cắt giảm.

Ngoài ra, quy định về việc thương nhân nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực một số thành phần hồ sơ cần được điều chỉnh, cắt giảm để phù hợp với Quyết định số 330/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước La Hay ngày 05 tháng 10 năm 1961 về miễn hợp thức hóa giấy tờ công của nước ngoài (Công ước La Hay).

**** Cắt giảm một số điều kiện, trình tự cấp, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, Giấy phép thành lập chi nhánh***

Một số điều kiện, bước thực hiện trong trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài cần được xem xét, cắt giảm để phù hợp với chủ trương, nguyên tắc “Địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Đây là nguyên tắc cốt lõi trong cải cách hành chính và phân cấp, phân quyền nhằm giúp nâng cao tính tự chủ, đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền để chủ động, linh hoạt hơn trong giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời gắn liền quyền hạn với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu.

**** Tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm quản lý nhà nước***

Quy định về tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh, Sở Công Thương các địa phương... tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP phải được sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Trong bối cảnh các cơ sở pháp lý, thực tiễn có nhiều thay đổi và những hạn chế bộc lộ trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 07/2016/NĐ-CP như nêu trên, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2016/NĐ-CP là cần thiết.

4. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Bên cạnh việc khắc phục những hạn chế, tồn tại, vướng mắc cần tháo gỡ, bổ sung, hoàn thiện nêu trên của Nghị định 07/2016/NĐ-CP, thời gian qua trong thực tiễn đã phát sinh một số vấn đề mới sau đây:

- Một số nội dung cần được rà soát, bãi bỏ để điều chỉnh quy định về phân công nhiệm vụ, quyền hạn của một số cơ quan quản lý nhà nước nhằm đẩy mạnh vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương như thẩm quyền cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài; rà soát, cập nhật nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan cấp trung ương trong lĩnh vực này.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Cắt giảm, đơn giản hoá ngay thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Bổ sung quy định về việc ứng dụng, khai thác cơ sở dữ liệu của các cơ quan quản lý nhà nước; mở rộng việc áp dụng nhiều cách thức thực hiện thủ tục hành chính khác nhau.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở sơ kết tình hình và kết quả thực hiện Nghị định 07/2016/NĐ-CP, yêu cầu nhiệm vụ phân định thẩm quyền và cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư kinh doanh, Bộ Công Thương kiến nghị ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 07/2016/NĐ-CP theo một số định hướng lớn dưới đây:

- Tiếp tục cụ thể hóa (làm rõ), triển khai các chủ trương, định hướng của Đảng, Chính phủ về hội nhập quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế.

- Hoàn thiện thể chế theo hướng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời, tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh công khai, minh bạch cho hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài nhằm thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao đời sống người dân.

- Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong quan điểm, chủ trương quản lý nhà nước trong các lĩnh vực có liên quan, quan hệ giữa pháp luật thương mại, quản lý ngoại thương với pháp luật chuyên ngành như xuất nhập khẩu, quản lý cạnh tranh...

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho địa phương theo chủ trương của Đảng, quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp kết hợp tăng cường hậu kiểm; hoàn thiện cơ chế, cơ sở hạ tầng để thực hiện chế độ báo cáo, trao đổi dữ liệu trực tiếp giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Công Thương trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả giám sát.

- Tạo cơ chế có tính mở, linh hoạt, cho phép kịp thời quản lý các lĩnh vực dịch vụ, hoạt động thương mại thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, phù hợp với cam kết quốc tế và xu thế phát triển mới.

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định 07/2016/NĐ-CP phù hợp với các chủ trương, định hướng của Trung ương và cam kết quốc tế của Việt Nam trong các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Trên đây là báo cáo của Bộ Công Thương về việc tổng kết thi hành pháp luật đối với Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam., kính trình Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Bộ trưởng;
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị: PC, ĐB, VP, ĐUB;
- Lưu: VT, KHTC.

Phan Thị Thắng

PHỤ LỤC 1

Tổng hợp tình hình cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài theo quy định tại Nghị định 07/2016/NĐ-CP (giai đoạn từ năm 2016- 3 tháng đầu năm 2026)

(Kèm theo Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam)

TT	Địa phương	VPDD đã được cấp GP (lũy kế)	VPDD đang hoạt động	Lượt Giấy phép					
				Cấp mới	Cấp lại	Điều chỉnh	Gia hạn	Chấm dứt	Thu hồi
1	Tuyên Quang	1	1	1	0	1	0	0	0
2	Cao Bằng	2	1	1	0	1	0	1	0
3	Lai Châu	1	1	1	0	0	0	1	0
4	Lào Cai	4	1	4	-	1	-	1	-
5	Thái Nguyên	3	0	1	0	2	0	0	0
6	Điện Biên	1	1	1	0	0	0	0	0
7	Lạng Sơn	0	-	-	-	-	-	-	-
8	Sơn La	0	-	-	-	-	-	-	-
9	Phú Thọ	14	14	14	0	0	3	0	0
10	Bắc Ninh	29	10	29	2	26	12	19	0
11	Quảng Ninh	2	2	0	0	3	1	1	0
12	TP. Hà Nội	1108	1053	1108	26	2438	1368	525	240
13	TP. Hải Phòng	39	30	6	0	10	9	9	0
14	Hưng Yên	8	8	7	0	2	1	5	0
15	Ninh Bình	11	8	8	0	4	2	3	0
16	Thanh Hóa	7	0	7	0	7	2	2	0
17	Nghệ An	1	0	1	0	0	0	0	0
18	Hà Tĩnh	0	-	-	-	-	-	-	-
19	Quảng Trị	0	-	-	-	-	-	-	-
20	TP. Huế	0	-	-	-	-	-	-	-
21	TP. Đà Nẵng	43	27	43	3	37	25	44	-
22	Quảng Ngãi	0	-	-	-	-	-	-	-
23	Gia Lai	3	3	3	0	0	0	0	0
24	Đắk Lắk	0	-	-	-	-	-	-	-
25	Khánh Hòa	5	5	3	0	1	0	2	0
26	Lâm Đồng	2	0	1	0	0	0	1	0
27	Đồng Nai	14	14	15	0	2	3	1	0
28	Tây Ninh	3	2	3	0	2	0	1	0
29	TP. Hồ Chí Minh	1890	1715	1890	12	5101	3613	1999	97
30	Đồng Tháp	2	-	1	0	0	0	1	0
31	An Giang	1	0	1	2	4	3	0	1
32	Vĩnh Long	4	2	2	0	0	0	2	0
33	TP. Cần Thơ	9	9	3	2	0	0	1	0
34	Cà Mau	0	-	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng:	3.207				47	7641		

(Nguồn: số liệu báo cáo của 34 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tháng 3/2026)

PHỤ LỤC 2

Tổng hợp tình hình cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài theo quy định tại Nghị định 07/2016/NĐ-CP (giai đoạn từ năm 2016- 3 tháng đầu năm 2026)

*(Kèm theo Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị định số 07/2016/NĐ-CP
ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện,
Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam)*

I. Danh sách chi nhánh của thương nhân nước ngoài đã được cấp Giấy phép

STT	Thương nhân nước ngoài		Thông tin về Chi nhánh tại Việt Nam			
	Tên thương nhân	Quốc tịch	Số GP	Ngày cấp	Người đứng đầu	Lĩnh vực hoạt động
1	Woojnelect Co., Ltd	Hàn Quốc	2016-01	10/8/2017	Hong, Beop Seon	Dịch vụ xây dựng
2	Kumyang Electric Co., Ltd	Hàn Quốc	2016-02	8/11/2017	Kang Sin Jo	Dịch vụ xây dựng
3	Daewon Co., Ltd	Hàn Quốc	2017-01	12/1/2017	Lim Moon Ho	Dịch vụ xây dựng
4	Shandong Luquoio Group Co	Trung Quốc	2017-02	6/6/2017	SHEN, ZHONGXIAO	Dịch vụ xây dựng
5	NanTong Construction Group Co	Trung Quốc	2017-03	6/6/2017	Thiệu Phong Phong	Dịch vụ xây dựng
6	Insultec International Ltd	Thái Lan	2017-04	8/8/2017	Huỳnh Thái Hà Vy	Dịch vụ xây dựng
7	King Façade Decoration Engineering Co., Ltd	Trung Quốc	2017-07	15/11/2017	FENG HUAGUO	Dịch vụ xây dựng
8	I-Glocal Co., Ltd	Nhật Bản	2018-08	18/5/2018	Cao Hoàng Vương	Dịch vụ kế toán
9	I-Glocal Co., Ltd	Nhật Bản	2018-09	27/6/2018	Trần Công Hưng	Dịch vụ kế toán
10	Sterling&Wilson Private Ltd	Ấn Độ	2018-10	2/7/2018	HARIT PURI	Dịch vụ xây dựng
11	Công ty TNHH Điện lực Sâm Khái	Trung Quốc	2018-04	19/9/2018	Liu Jian Zhao	Dịch vụ xây dựng
12	Powerchina Sichuan Engineering Corp Limited	Trung Quốc	2018-05	ĐC lần 1: 06/6/2019 ĐC lần 2: 18/3/2022	Tang, Tichun	Dịch vụ xây dựng
13	TMF Accounting Services Limited	Trung Quốc	2018-06	11/12/2018	Nguyễn Ngọc Diễm	Dịch vụ kế toán
14	Rodl&Partner GMBH	Đức	2019-01	29/01/2019	Nguyễn Nhạc Thiện Ân	Dịch vụ kế toán

STT	Thương nhân nước ngoài		Thông tin về Chi nhánh tại Việt Nam			
	Tên thương nhân	Quốc tịch	Số GP	Ngày cấp	Người đứng đầu	Lĩnh vực hoạt động
15	China First Metallurgical Gr Co., Ltd	Trung Quốc	2019-02	3/6/2019	Hu, Chang Bing	Dịch vụ xây dựng
16	United Partners CPA Ltd	Hong Kong	2020-01	3/3/2020	Đàm Thị Thu Hằng	Dịch vụ kế toán
17	Fair Consulting Co., Ltd	Nhật Bản	2020-02	26/3/2020	Phạm Thị Thu Phương	Dịch vụ kế toán
18	Free Planning Ltd	Nhật Bản	2022-01	28/01/2022	Nguyễn Ngọc Vinh	Dịch vụ máy tính
19	Kirin Engineering	Nhật Bản	2022-02	21/3/2022	Trần Thị Mỹ Vân	Dịch vụ xây dựng
20	Inc Corporate Services Pte. Ltd	Singapore	2022-03	25/4/2022	Syed Abubakar Bin Shariff Aljoofri	Dịch vụ Kế toán
21	Dezan Shira & Accociates Ltd	Trung Quốc (Hong Kông)	2022-04	23/9/2022	Vũ Kim Chi	Dịch vụ kế toán
22	Công ty Hữu hạn tập đoàn Taijitong Hà Nam	Trung Quốc	2023-01	20/4/2023	Nguyễn Duy Hưng	Dịch vụ xây dựng
23	SCG Accouting Services Co., Ltd	Thái Lan	2023-02	22/6/2023	Nguyễn Thị Mai Phong	Dịch vụ kế toán
24	Hua Shin Biotech Co., Ltd	Đài Loan	2023-03	28/7/2023	Yang, Tsu-San	Dịch vụ tư vấn quản lý
25	Hitachi Solutions Asia Pacific Pte. Ltd.	Singapore	2023-04	29/9/2023	Biên Quang Tín	Dịch vụ máy tính
26	China Power Engineering	Trung Quốc	2023-05	29/12/2023	Yan, Jun	Dịch vụ tư vấn quản lý, Dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý; Dịch vụ xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan
27	Công ty TNHH Xây dựng Chitchareune	Lào	2023-06	28/12/2023	NGUYỄN TRỌNG	Dịch vụ xây dựng
28	Gaion Co., Ltd	Hàn Quốc	2021-01	20/8/2024	TRẦN DOÃN THÀNH	Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan
29	Công ty CP Zarubezheft	CHLB Nga	2024-02	27/12/2024	VLADIMIR FLYAZHENKOV	DV tư vấn quản lý
30	Công ty TNHH Bảo trì Điện lực Lanchao Thiên Tân	Trung Quốc	2024-03	30/12/2024	Yang, KeWei	Dịch vụ xây dựng
31	CÔNG TY HH TẬP ĐOÀN CÔNG TRÌNH	Trung Quốc	2025-01	18/6/2025	SONG, YUN	Dịch vụ xây dựng

STT	Thương nhân nước ngoài		Thông tin về Chi nhánh tại Việt Nam			
	Tên thương nhân	Quốc tịch	Số GP	Ngày cấp	Người đứng đầu	Lĩnh vực hoạt động
	XÂY DỰNG TRUNG QUỐC					
32	Công ty TNHH Eekels Technology	Hà Lan	2025-02	25/7/2025		Dịch vụ xây dựng
33	Công ty TNHH Zab Zemtanlagenbau Gmbh Dessau	Đức	2025-03	17/9/2025		Dịch vụ tư vấn quản lý, liên quan đến tư vấn quản lý
34	GUANGZHOU METRO DESIGN & RESEARCH INSTITUTE CO., LTD	Trung Quốc	2026-01	05/01/2026	Ye, Pengshan	Dịch vụ xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan
35	Sky365 co., ltd	Nhật Bản	105	27/02/2026	Kaya Eiji	Máy tính

II. Phân loại chi nhánh theo tình trạng hoạt động, quốc tịch của thương nhân nước ngoài, địa phương đặt trụ sở chính và nội dung hoạt động

1. Tình trạng hoạt động

Tổng số Chi nhánh đã được cấp Giấy phép: 35
Chi nhánh đang hoạt động: 25
Chi nhánh đã chấm dứt hoạt động: 10

2. Phân loại theo quốc tịch của thương nhân nước ngoài

STT	Quốc tịch của thương nhân nước ngoài	Số lượng chi nhánh	Tỷ trọng (%)
1	Trung Quốc	14	40.00
2	Hàn Quốc	4	11.43
3	Nhật Bản	6	17.14
4	Singapore	2	5.71
5	Lào	1	2.86
6	Ấn Độ	1	2.86
7	CHLB Đức	2	5.71
8	Hà Lan	1	2.86
9	Thái Lan	2	5.71
10	Nga	1	2.86
11	Đài Loan	1	2.86
	Tổng:	35	

3. Phân loại theo địa phương nơi chi nhánh đặt trụ sở

STT	Tỉnh/thành phố trực thuộc TW	Số lượng chi nhánh	Tỷ trọng (%)
-----	------------------------------	--------------------	--------------

1	Hà Nội	13	37
2	Thành phố Hồ Chí Minh	15	43
3	Hải Phòng	4	11
4	Quảng Ninh	1	3
5	Khánh Hòa	1	3
6	Hà Tĩnh	1	3
	Tổng:	35	

4. Phân loại theo nội dung hoạt động của chi nhánh

STT	Tỉnh/thành phố trực thuộc TW	Số lượng chi nhánh	Tỷ trọng (%)
1	Dịch vụ xây dựng	19	54
2	Dịch vụ kế toán	9	26
3	Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan	4	11
4	Dịch vụ tư vấn quản lý, dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý	3	9
	Tổng:	35	

Phụ lục 3

(Ban hành kèm theo Báo cáo Tổng kết việc thi hành Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đề ra nhiệm vụ: Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định... Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 07 đã bổ sung, điều chỉnh một số quy định để phù hợp với chủ trương, chỉ đạo của Trung ương	Việc bổ sung, hoàn thiện quy định đã thể chế đầy đủ các quy định về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, bảo đảm phù hợp với các cam kết mở cửa thị trường trong khuôn khổ WTO và các cam kết đa phương, song phương mới được ký kết	Tiếp tục duy trì có chọn lọc những thủ tục xem xét, cấp phép, các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước cấp TW và địa phương

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Luật Thương mại 2005		Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 09/2018/NĐ-CP là phù hợp với các quy định hiện hành	Tiếp tục duy trì các quy định hiện có của Nghị định 09/2018/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung theo hướng làm rõ thêm nội hàm của các khái niệm, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nghiên cứu cắt giảm hồ sơ, điều kiện và thời gian thực hiện; đẩy mạnh tối đa việc phân cấp, phân quyền nhiệm vụ, thẩm quyền của các Bộ ngành để địa phương quyết, địa phương thực hiện và địa phương chịu trách nhiệm.
Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15	1. Khoản 4 Điều 5 về Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ quy định: “Phân quyền, phân cấp hợp lý giữa Chính phủ với chính quyền địa phương, bảo đảm	Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 07/2016/NĐ-CP là hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với các Luật có liên quan (Luật Đầu tư,	Tiếp tục duy trì các quy định hiện có của Nghị định 07/2016/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung một số điều cụ thể hóa việc

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	quyền quản lý thống nhất của Chính phủ và phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”. 2. Khoản 6 Điều 6 về Nguyên tắc phân định thẩm quyền quy định: “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo nguyên tắc phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền quy định tại Luật này, quy định về phân quyền tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các luật khác có liên quan”.	Luật Thương mại, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Tổ chức Chính phủ)	phân cấp, phân quyền nhiệm vụ, thẩm quyền của các Bộ ngành để địa phương quyết, địa phương thực hiện và địa phương chịu trách nhiệm.
Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Điều 11 về Phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương quy định: “1. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và cơ quan nhà nước ở địa phương và của mỗi cấp chính quyền địa phương theo hình thức phân quyền, phân cấp”. Điểm b khoản 2 quy định: “Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp các nhiệm vụ, quyền hạn		Thống nhất phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài cho UBND cấp tỉnh thực hiện

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	của cơ quan nhà nước ở trung ương cho chính quyền địa phương”. Khoản 1 Điều 13 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ công...”		
Nghị định 146/2025/NĐ-CP Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại	Điều 35 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định: Phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương tại Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài và chấm dứt	Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 07/2016/NĐ-CP là hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với các Luật có liên quan (Luật Tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương)	Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương thống nhất thực hiện việc xem xét, cấp Giấy phép và quản lý nhà nước. Rà soát, cắt giảm thành phần hồ sơ, quy trình, thủ tục thực hiện. Phân định rõ phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	hoạt động của Chi nhánh quy định tại Điều 6 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện. 2. Trình tự, thủ tục tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 36 và Điều 37 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.		nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan từ TW đến địa phương, thống nhất với quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ của Việt Nam trong WTO	Điểm ii khoản đ Điều 28 Hiệp định GATS có quy định: Hiện diện thương mại" là bất kỳ loại hình kinh doanh hay tổ chức nghề nghiệp nào, bao gồm: (ii) thành lập hay duy trì một chi nhánh hoặc văn phòng đại diện, trên lãnh thổ của một Thành viên nhằm mục đích cung cấp dịch vụ.	Các quy định hiện tại của Nghị định 07/2016/NĐ-CP đã được thiết kế, xây dựng trên cơ sở Biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ của Việt Nam trong WTO; ngoài ra, Chính phủ đã xem xét, mở cửa cao hơn so với các cam kết trong WTO đối với một số quy định, điều kiện thành lập chi nhánh thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam. Do	Tiếp tục duy trì các quy định hiện có của Nghị định 07/2016/NĐ-CP

ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	Cam kết chung cho tất cả các ngành và phân ngành trong Biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ trong khuôn khổ WTO quy định: Không hạn chế, ngoại trừ: - Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam nhưng các văn phòng đại diện không được tham gia vào các hoạt động sinh lợi trực tiếp. Trong đó: Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam để tìm kiếm, thúc đẩy các cơ hội hoạt động thương mại, du lịch nhưng không được tham gia vào các hoạt động sinh lợi trực tiếp - Chưa cam kết việc thành lập chi nhánh, trừ khi có quy định khác tại từng ngành và phân ngành cụ thể của Biểu cam kết này. Biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ trong khuôn khổ WTO Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập hiện diện thương mại dưới hình thức chi nhánh trong các phân ngành sau: Dịch vụ pháp lý, Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan, Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865), Dịch vụ liên quan đến tư vấn	đó, Nghị định này tương thích với các cam kết mở cửa thị trường mà Việt Nam đã ký kết.	

ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	quản lý (CPC 866), Dịch vụ xây dựng và các dịch vụ kỹ thuật liên quan, Dịch vụ nhượng quyền thương mại, Dịch vụ tài chính (A- Dịch vụ bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm; B- Dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác và C- Dịch vụ chứng khoán).		
Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)	Điều 10.1 Chương 10 Thương mại dịch vụ xuyên biên giới quy định: Doanh nghiệp là doanh nghiệp quy định tại Điều 1.3 (Định nghĩa chung) và chi nhánh của một doanh nghiệp; Doanh nghiệp của một Bên là doanh nghiệp được thành lập hoặc tổ chức theo đúng quy định pháp luật của một Bên, hoặc chi nhánh đặt tại lãnh thổ của một Bên và thực hiện các hoạt động kinh doanh tại đó;	Bộ Công Thương đã rà soát các cam kết trong: WTO, CPTPP, EVFTA, UKVFTA, RCEP, AFAS, ACFTA, AKFTA, VKFTA, AANZFTA, EAEU, VJEPA và nhận thấy, nội dung cam kết về văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại các điều ước quốc tế về cơ bản là tương tự WTO, Nghị định tương thích với các cam kết mở cửa thị trường tại Hiệp định CPTPP.	Tiếp tục duy trì các quy định hiện có của Nghị định 07/2016/NĐ-CP
Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA)	Các doanh nghiệp từ 27 quốc gia thành viên EU được hưởng các cam kết mở cửa thị trường sâu rộng hơn so với các cam kết của Việt Nam trong WTO. Trong khuôn khổ Hiệp định EVFTA, các doanh nghiệp từ Liên minh Châu Âu (EU) được phép thành lập Văn phòng đại diện (VPĐD) và Chi nhánh tại Việt Nam để tiếp cận thị trường.	Nghị định tương thích với các cam kết mở cửa thị trường tại Hiệp định EVFTA	Tiếp tục duy trì các quy định hiện có của Nghị định 07/2016/NĐ-CP

